

Số: 65/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 30 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 76/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Hồng H, sinh năm: 1991

Trú tại: Tổ dân phố A1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Anh Cấn Văn A, sinh năm: 1990

Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Hồng H và anh Cấn Văn A.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Cấn Khải D, sinh ngày: 13/3/2015 cho anh Cấn Văn A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Trương Thị Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

*Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.*

- Về án phí: Chị Trương Thị Hồng H tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002121 ngày 07/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả lại cho chị Trương Thị Hồng H số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đ;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Dương Văn Hùng**